

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2026

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA
BỘ LUẬT LAO ĐỘNG, LUẬT LƯU TRỮ, LUẬT BÌNH ĐẲNG GIỚI VÀ LUẬT HOẠT ĐỘNG CHỦ THẬP ĐÓ¹
VỚI PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH**

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
LUẬT HIỆN HÀNH	VBQPPL KHÁC		
		<i>Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;</i> <i>Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 71/2025/QH15, Luật số 113/2025/QH15, Luật số 124/2025/QH15, Luật Lưu trữ số 33/2024/QH15 đã được sửa đổi, bổ</i>	

¹ Bản so sánh bổ sung nội dung so sánh việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Việc làm về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh với pháp luật hiện hành; đồng thời cơ quan chủ trì soạn thảo tiến hành các trình tự, thủ tục bổ sung nội dung về Luật Việc làm vào dự thảo Luật theo quy định.

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
		<i>sung một số điều theo Luật số 116/2025/QH15, Luật Bình đẳng giới số 73/2006/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 113/2025/QH15, Luật Hoạt động chữ thập đỏ số 11/2008/QH12, Luật Việc làm số 74/2025/QH15.</i>	
1. BỘ LUẬT LAO ĐỘNG			
Điều 52. Cho thuê lại lao động ... 2. Hoạt động cho thuê lại lao động là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, chỉ được thực hiện bởi các doanh nghiệp có Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động và áp dụng đối với một số công việc nhất định.	- Luật Đầu tư và Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP² không quy định kinh doanh dịch vụ lưu trữ là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện. - Phụ lục I.4 cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nội vụ Nghị quyết 66.18/2026/NQ-CP³ quy định: D. LĨNH VỰC LAO	Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 52 như sau: “2. Hoạt động cho thuê lại lao động là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, chỉ được thực hiện bởi các doanh nghiệp có Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động và áp dụng đối với một số công việc nhất định, <i>không áp dụng với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.</i>”.	- Thống nhất, đồng bộ với quy định của Luật Đầu tư, Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP, Nghị quyết 66.18/2026/NQ-CP đối với ngành nghề cho thuê lại lao động (không còn là ngành nghề kinh doanh có điều kiện) trước thời điểm Nghị quyết hết hiệu lực ngày 01/3/2027. - Bổ sung nội dung “<i>không áp dụng với</i>

² Ngày 15/5/2026 của Chính phủ cắt giảm, sửa đổi ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

³ Ngày 18/5/2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
	ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG Hoạt động cho thuê lại lao động quy định tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 chỉ được thực hiện bởi các doanh nghiệp cho thuê lại lao động và áp dụng đối với một số công việc nhất định.	<i>người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam</i>”. Lý do: Nội dung cho thuê lại lao động được quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động. Tuy nhiên, tại khoản 1 Điều 2 của Nghị định số 145/2020/NĐ-CP về đối tượng áp dụng chỉ áp dụng đối với “Người lao động, người học nghề, tập nghề theo khoản 1 Điều 2 của Bộ luật Lao động” mà không áp dụng đối với đối tượng là “Người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam” theo khoản 3 Điều 2 của Bộ luật Lao

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
			động. Do Nghị định số 145/2020/NĐ-CP không quy định áp dụng việc cho thuê lại lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, do đó không cần quy định chuyển tiếp đối với trường hợp đã ký kết hoặc đang trong quá trình thực hiện hợp đồng cho thuê lại lao động của người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. - Đồng thời để bảo vệ vị trí việc làm cho lao động Việt Nam, khoản 1 Điều 152 Bộ luật Lao động quy định: “Doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, cá nhân, nhà thầu chỉ được tuyển dụng người lao động nước ngoài vào làm vị trí công việc quản lý, điều hành, chuyên gia và lao

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
			động kỹ thuật mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được theo nhu cầu sản xuất, kinh doanh”. Do đó, việc bổ sung quy định không áp dụng cho thuê lại lao động với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất với quy định liên quan tại khoản 1 Điều 152 Bộ luật Lao động 2019, đồng thời, nhằm tăng cường công tác quản lý lao động nước ngoài, khắc phục tình trạng lợi dụng quy định pháp luật, góp phần đảm bảo an ninh, quốc phòng và trật tự xã hội.
Điều 53. Nguyên tắc hoạt động cho thuê lại lao động ... 4. Bên thuê lại lao động không được	Phụ lục I.4 Nghị quyết 66.18/2026/NQ-CP quy định: II. Nguyên tắc hoạt động	2. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 53 như sau: “4. Bên thuê lại lao động không được chuyển người lao động thuê lại	Thống nhất, đồng bộ việc cắt giảm điều kiện kinh doanh quy định của Nghị quyết

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
chuyển người lao động thuê lại cho người sử dụng lao động khác; không được sử dụng người lao động thuê lại được cung cấp bởi doanh nghiệp không có Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động.	cho thuê lại lao động quy định tại khoản 4 Điều 53 Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 như sau: Bên thuê lại lao động không được chuyển người lao động thuê lại cho người sử dụng lao động khác; không được sử dụng người lao động thuê lại được cung cấp bởi doanh nghiệp không phải là doanh nghiệp cho thuê lại lao động.	cho người sử dụng lao động khác; không được sử dụng người lao động thuê lại được cung cấp bởi doanh nghiệp không có Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động không phải là doanh nghiệp cho thuê lại lao động.”.	66.18/2026/NQ-CP trước thời điểm Nghị quyết hết hiệu lực ngày 01/3/2027.
Điều 54. Doanh nghiệp cho thuê lại lao động 1. Doanh nghiệp cho thuê lại lao động phải ký quỹ và được cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động. 2. Chính phủ quy định việc ký quỹ, điều kiện, trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động.	Phụ lục I.4 Nghị quyết 66.18/2026/NQ-CP quy định: III. Doanh nghiệp cho thuê lại lao động quy định tại Điều 54 Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 phải ký quỹ và thực hiện thông báo hoạt động, chấm dứt hoạt động cho thuê lại lao động với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.	3. Sửa đổi, bổ sung Điều 54 như sau: “Điều 54. Doanh nghiệp cho thuê lại lao động 1. Doanh nghiệp cho thuê lại lao động phải ký quỹ và được cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động và thực hiện thông báo hoạt động, chấm dứt hoạt động cho thuê lại lao động với cơ quan nhà nước có thẩm quyền. 2. Chính phủ quy định việc ký quỹ, điều kiện, trình tự, thủ tục cấp, cấp	Thông nhất, đồng bộ việc cắt giảm điều kiện kinh doanh quy định của Nghị quyết 66.18/2026/NQ-CP trước thời điểm Nghị quyết hết hiệu lực ngày 01/3/2027.

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
		lại, gia hạn, thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động thông báo hoạt động, chấm dứt hoạt động cho thuê lại lao động và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động.”.	
Điều 73. Thương lượng tập thể có nhiều doanh nghiệp tham gia thông qua Hội đồng thương lượng tập thể ... 4. Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chức năng, nhiệm vụ, hoạt động của Hội đồng thương lượng tập thể.		4. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 73 như sau: “4. Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định <i>trình tự, thủ tục thành lập</i>, chức năng, nhiệm vụ, hoạt động của Hội đồng thương lượng tập thể.”.	Điều 73 của Bộ luật Lao động mới chỉ quy định khung về việc thành lập Hội đồng thương lượng tập thể, chưa chi tiết, đầy đủ các bước của thủ tục hành chính. Do đó, cần quy định chi tiết nội dung này trong văn bản quy phạm dưới luật để bảo đảm tính khả thi.
Điều 92. Hội đồng tiền lương quốc gia ... 3. Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hội đồng tiền lương quốc	Khoản 1 Điều 7 Nghị định số 128/2025/NĐ-CP⁴ quy định: Điều 7. Phân quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động, tiền lương áp	5. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 92 như sau: “3. <i>Thủ tướng Chính phủ</i> quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hội đồng tiền lương quốc gia.”.	Thống nhất, đồng bộ quy định về phân quyền tại Nghị định 128/2025/NQ-CP trước thời điểm Nghị định hết hiệu lực ngày

⁴ Ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ.

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
gia.	dụng với người sử dụng lao động và người lao động làm việc theo hợp đồng lao động 1. Nhiệm vụ, quyền hạn quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hội đồng tiền lương quốc gia theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Bộ luật Lao động do Thủ tướng Chính phủ thực hiện.		01/3/2027.
Không có	Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 28/2026/QH16 ngày 24/4/2026 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam quy định: Điều 2. Ngày Văn hóa Việt Nam 1. Ngày 24 tháng 11 hằng năm là Ngày Văn hóa Việt Nam; người lao động được nghỉ làm việc và hưởng nguyên lương.	6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, 3 Điều 112 như sau: a) Bổ sung điểm g vào sau điểm e khoản 1 như sau: “g) Ngày Văn hóa Việt Nam: 01 ngày (ngày 24 tháng 11 dương lịch).”.	Quy định về ngày 24/11 hằng năm là Ngày Văn hóa Việt Nam hiện chưa được quy định trong Bộ luật Lao động, do đó bổ sung vì đây là luật gốc về nghi lễ, tết.

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
Điều 112. Nghỉ lễ, tết ... 3. Hằng năm, căn cứ vào điều kiện thực tế, Thủ tướng Chính phủ quyết định cụ thể ngày nghỉ quy định tại điểm b và điểm đ khoản 1 Điều này.	Khoản 1 Điều 7 Nghị định số 128/2025/NĐ-CP quy định: Điều 7. Phân quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động, tiền lương áp dụng với người sử dụng lao động và người lao động làm việc theo hợp đồng lao động ... 2. Nhiệm vụ thông báo cụ thể ngày nghỉ lễ, tết hằng năm theo quy định tại khoản 3 Điều 112 của Bộ luật Lao động do Bộ trưởng Bộ Nội vụ thực hiện (để áp dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội).	6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, 3 Điều 112 như sau: b) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau: “3. Hằng năm, căn cứ vào điều kiện thực tế, Thủ tướng Chính phủ quyết định cụ thể ngày nghỉ quy định tại điểm b và điểm đ khoản 1 Điều này. <i>Bộ trưởng Bộ Nội vụ thông báo việc thực hiện lịch nghỉ lễ, tết hằng năm theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 9 năm trước liền kề. (để áp dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội).</i>”.	Thông nhất, đồng bộ quy định về phân quyền tại Nghị định 128/2025/NQ-CP trước thời điểm Nghị định hết hiệu lực ngày 01/3/2027. Đồng thời bổ sung thời hạn thực hiện nhiệm vụ thông báo ngày nghỉ của năm tiếp theo trước ngày 30/6 năm trước liền kề nhằm tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp chuẩn bị các chương trình, kế hoạch phù hợp, tránh việc thông báo sát ngày nghỉ, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp trong việc nghỉ lễ tết như hiện nay

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
Điều 119. Đăng ký nội quy lao động ... 5. Căn cứ điều kiện cụ thể, cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thể ủy quyền cho cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện việc đăng ký nội quy lao động theo quy định tại Điều này.	Điều 67 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP⁵ quy định: Điều 67. Đăng ký nội quy lao động <i>Cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc đăng ký nội quy lao động trong trường hợp được ủy quyền của cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại khoản 5 Điều 119 Bộ luật Lao động.</i>	7. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 119 như sau: “5. Căn cứ điều kiện cụ thể, <i>người đứng đầu</i> cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực lao động thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thể ủy quyền cho <i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã</i> thực hiện việc đăng ký nội quy lao động theo quy định tại Điều này.”.	- Thống nhất, đồng bộ quy định về phân định thẩm quyền tại Nghị định 129/2025/NQ-CP trước thời điểm Nghị định hết hiệu lực ngày 01/3/2027. - Thống nhất, đồng bộ quy định của Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương về ủy quyền: “<i>người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền cho Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã</i>”.
Điều 133. Chương trình an toàn, vệ sinh lao động 1. Chính phủ quyết định Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động		8. Sửa đổi, bổ sung Điều 133 như sau: “Điều 133. Chương trình an toàn, vệ sinh lao động	- Theo quy định hiện hành, Chính phủ quyết nghị ban hành các nghị quyết, không “quyết

⁵ Ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
động. 2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định Chương trình an toàn, vệ sinh lao động của địa phương và đưa vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.		1. Chính phủ quyết định Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động Thủ tướng Chính phủ phê duyệt <i>Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động</i>. 2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định Chương trình an toàn, vệ sinh lao động của địa phương và đưa vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.”.	định” - Việc giao Thủ tướng Chính phủ thẩm quyền phê duyệt chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động phù hợp với Luật Tổ chức Chính phủ
Điều 151. Điều kiện người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam ... c) Không phải là người đang trong thời gian chấp hành hình phạt hoặc chưa được xóa án tích hoặc đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật nước ngoài hoặc pháp luật Việt Nam;		9. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 151 như sau: “1. Người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam là người có quốc tịch nước ngoài và phải đáp ứng các điều kiện sau đây: a) Đủ 18 tuổi trở lên và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; b) Có trình độ chuyên môn, kỹ thuật, kinh nghiệm làm việc; có đủ sức khỏe theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế <i>bảo đảm sức khỏe theo quy định</i>; c) Không phải là người đang trong	Nhằm thể chế hóa chủ trương tại Nghị quyết số 66-NQ/TW, dự thảo Luật chỉ quy định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Quốc hội, thống nhất, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành (người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam được cấp giấy phép lao động hoặc giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động) và giao Chính phủ quy

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
		thời gian chấp hành hình phạt hoặc chưa được xóa án tích hoặc đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật nước ngoài hoặc pháp luật Việt Nam; d) Có giấy phép lao động do cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam cấp, trừ trường hợp quy định tại Điều 154 của Bộ luật này <i>Có giấy phép lao động hoặc giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động hoặc các trường hợp khác theo quy định của Chính phủ.”.</i>	định chi tiết điều kiện. Bỏ yêu cầu “có đủ sức khỏe theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế” nhằm đơn giản hóa điều kiện, thủ tục cho người lao động
Điều 202. Quyết định đình công và thông báo thời điểm bắt đầu đình công ... 3. Ít nhất là 05 ngày làm việc trước ngày bắt đầu đình công, tổ chức đại diện người lao động tổ chức và lãnh đạo đình công phải gửi văn bản về việc quyết định đình công cho người sử dụng lao động, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan chuyên môn	Điều 68 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP quy định: Điều 68. Quyết định đình công và thông báo thời điểm bắt đầu đình công Ít nhất là 05 ngày làm việc trước ngày bắt đầu đình công, tổ chức đại diện người lao động tổ chức và lãnh đạo đình công phải gửi văn bản về việc quyết định	10. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 202 như sau: “3. Ít nhất là 05 ngày làm việc trước ngày bắt đầu đình công, tổ chức đại diện người lao động tổ chức và lãnh đạo đình công phải gửi văn bản về việc quyết định đình công cho người sử dụng lao động, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan chuyên môn <i>thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực lao động</i> thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.”.	Thống nhất, đồng bộ quy định về phân định thẩm quyền tại Nghị định 129/2025/NQ-CP trước thời điểm Nghị định hết hiệu lực ngày 01/3/2027.

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
về lao động thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	định công cho người sử dụng lao động, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại khoản 3 Điều 202 Bộ luật Lao động.	
Điều 205. Thông báo quyết định đóng cửa tạm thời nơi làm việc ... 3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có nơi làm việc dự kiến đóng cửa.	Điều 69 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP quy định: Điều 69. Thông báo quyết định đóng cửa tạm thời nơi làm việc Ít nhất 03 ngày làm việc trước ngày đóng cửa tạm thời nơi làm việc, người sử dụng lao động phải niêm yết công khai quyết định đóng cửa tạm thời nơi làm việc tại nơi làm việc và thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã có nơi làm việc dự kiến đóng cửa theo quy định tại khoản 3 Điều 205 Bộ luật Lao động.	11. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 205 như sau: “3. Ủy ban nhân dân <i>cấp xã</i> có nơi làm việc dự kiến đóng cửa.”.
		Thông nhất, đồng bộ quy định về phân định thẩm quyền tại Nghị định 129/2025/NQ-CP trước thời điểm Nghị định hết hiệu lực ngày 01/3/2027.

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
Điều 211. Xử lý cuộc đình công không đúng trình tự, thủ tục Trong thời hạn 12 giờ kể từ khi nhận được thông báo về cuộc đình công không tuân theo quy định tại các điều 200, 201 và 202 của Bộ luật này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì, chỉ đạo cơ quan chuyên môn về lao động phối hợp với công đoàn cùng cấp, cơ quan, tổ chức có liên quan trực tiếp gặp gỡ người sử dụng lao động và đại diện ban lãnh đạo tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở để nghe ý kiến, hỗ trợ các bên tìm biện pháp giải quyết, đưa hoạt động sản xuất, kinh doanh trở lại bình thường. Trường hợp phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật thì lập biên bản, tiến hành xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý cá nhân, tổ chức đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật theo quy định của pháp luật. Đối với các nội dung tranh chấp lao động thì tùy từng loại tranh chấp,	Điều 70 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP quy định: Điều 70. Xử lý cuộc đình công không đúng trình tự, thủ tục Trong thời hạn 12 giờ kể từ khi nhận được thông báo về cuộc đình công không tuân theo quy định tại các Điều 200, 201 và 202 của Bộ luật Lao động, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt trụ sở chính của doanh nghiệp chủ trì, phối hợp với công đoàn cùng cấp, cơ quan, tổ chức có liên quan xử lý cuộc đình công không đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 211 Bộ luật Lao động.	12. Sửa đổi, bổ sung Điều 211 như sau: “Điều 211. Xử lý cuộc đình công không đúng trình tự, thủ tục Trong thời hạn 12 giờ kể từ khi nhận được thông báo về cuộc đình công không tuân theo quy định tại các Điều 200, 201 và 202 của Bộ luật này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cấp huyện nơi đặt trụ sở chính của doanh nghiệp chủ trì, phối hợp với công đoàn cùng cấp hoạt động trên địa bàn, cơ quan, tổ chức có liên quan trực tiếp gặp gỡ người sử dụng lao động và đại diện ban lãnh đạo tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở để nghe ý kiến, hỗ trợ các bên tìm biện pháp giải quyết, đưa hoạt động sản xuất, kinh doanh trở lại bình thường. Trường hợp phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật thì lập biên bản, tiến hành xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý cá nhân, tổ chức đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật theo quy định của pháp	Thông nhất, đồng bộ quy định về phân định thẩm quyền tại Nghị định 129/2025/NQ-CP trước thời điểm Nghị định hết hiệu lực ngày 01/3/2027. Bổ sung công đoàn cùng cấp “hoạt động trên địa bàn” nhằm đồng bộ tình hình thực tiễn một số đơn vị hành chính cấp xã không tổ chức công đoàn; theo đó Chủ tịch UBND cấp xã ở những xã không tổ chức công đoàn phối hợp với công đoàn cùng cấp hoạt động trên địa bàn.

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
hướng dẫn, hỗ trợ các bên tiến hành các thủ tục giải quyết tranh chấp lao động theo quy định của Bộ luật này.		luật. Đối với các nội dung tranh chấp lao động thì tùy từng loại tranh chấp, hướng dẫn, hỗ trợ các bên tiến hành các thủ tục giải quyết tranh chấp lao động theo quy định của Bộ luật này.”.	
Điều 116. Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người làm công việc có tính chất đặc biệt Đối với các công việc có tính chất đặc biệt trong lĩnh vực vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không; thăm dò, khai thác dầu khí trên biển; làm việc trên biển; trong lĩnh vực nghệ thuật; sử dụng kỹ thuật bức xạ và hạt nhân; ứng dụng kỹ thuật sóng cao tần; tin học, công nghệ tin học; nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến; thiết kế công nghiệp; công việc của thợ lặn; công việc trong hầm lò; công việc sản xuất có tính thời vụ, công việc gia công theo đơn đặt		13. Thay thế, bãi bỏ một số cụm từ, điều, khoản, điểm như sau: <i>a) Thay thế cụm từ “Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội” bằng cụm từ “Bộ Nội vụ” tại khoản 5 Điều 21, khoản 4 Điều 61, khoản 2 Điều 92, Điều 116, khoản 1 Điều 142, khoản 3 Điều 143, khoản 4 Điều 145, khoản 2 Điều 146, khoản 3 Điều 147, khoản 2 Điều 160, khoản 2 Điều 181, khoản 2, 3 Điều 213;</i> <i>b) Thay thế cụm từ “đường thủy, đường hàng không” bằng cụm từ “đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không” tại Điều 116;</i> <i>c) Bãi bỏ khoản 2 Điều 214;</i>	- Thống nhất, đồng bộ quy định về tổ chức bộ máy hiện hành theo quy định tại Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15⁶: “Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy

⁶ Ngày 19/02/2026 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
hàng; công việc phải thường trực 24/24 giờ; các công việc có tính chất đặc biệt khác do Chính phủ quy định thì các Bộ, ngành quản lý quy định cụ thể thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi sau khi thống nhất với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và phải tuân thủ quy định tại Điều 109 của Bộ luật này. Điều 214. Nội dung thanh tra lao động 2. Điều tra tai nạn lao động và vi phạm an toàn, vệ sinh lao động. Điều 215. Thanh tra chuyên ngành về lao động 1. Thẩm quyền thanh tra chuyên ngành về lao động thực hiện theo quy định của Luật Thanh tra. 2. Việc thanh tra an toàn, vệ sinh lao động thực hiện theo quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động.		d) Bãi bỏ cụm từ “<i>chuyên ngành</i>” tại Điều 215.	nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01/3/2027”. - Việc sửa cụm từ “đường thủy” thành “đường thủy nội địa, hàng hải” để phản ánh đầy đủ phạm vi điều chỉnh đối với hai lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa và hàng hải theo quy định của Luật Giao thông đường thủy nội địa và Bộ luật Hàng hải Việt Nam. Việc sử dụng đồng thời hai thuật ngữ này phù hợp với thông lệ quốc tế, các tổ chức và văn kiện quốc tế như International Maritime Organization, United Nations Economic Commission for Europe và European Union đều phân định rõ giữa maritime transport và inland water

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
			transport/inland waterway transport, thay vì sử dụng một thuật ngữ để bao quát cả hai lĩnh vực. Vì vậy, việc quy định rõ hai lĩnh vực này tại Điều 116 Bộ luật Lao động bảo đảm thống nhất với hệ thống pháp luật chuyên ngành và chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Bãi bỏ khoản 2 Điều 214 do việc điều tra tai nạn lao động hiện thuộc ngành nội vụ chủ trì (theo quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động và Nghị quyết số 190/2025/QH15). - Bãi bỏ cụm từ “chuyên ngành” nhằm đồng bộ quy định Luật Thanh tra, không còn thanh tra chuyên ngành

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
			lĩnh vực lao động
2. LUẬT LƯU TRỮ			
Điều 18. Cơ quan, tổ chức nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ lịch sử của Nhà nước ... d) Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân cấp cao, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Kiểm toán nhà nước; Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 10 của Luật này; cơ quan, tổ chức thuộc và trực thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực chuyên môn;		Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lưu trữ 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 18 như sau: a) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 như sau: “d) Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước; bộ, cơ quan ngang bộ, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 10 của Luật này; cơ quan thuộc và trực thuộc bộ, cơ quan ngang bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực chuyên môn; <i>cơ quan, tổ chức chuyên môn của trung ương hoạt động theo khu vực liên tỉnh; tổ chức trực thuộc cục tại Trung ương thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực chuyên môn;</i>”.	- Thống nhất, đồng bộ với Luật Tổ chức tòa án nhân dân, Luật Tổ chức viện kiểm sát nhân dân, theo đó, không còn TAND cấp cấp cao, VKSND cấp cao. - Thống nhất quy định 05 cơ quan thuộc Chính phủ (VTV, VOV, TTXVN, Viện Hàn lâm KHXH, Viện Hàn lâm KH&CN) chuyển thành đơn vị sự nghiệp của Trung ương Đảng.
Điều 18. Cơ quan, tổ chức nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ lịch sử của		1. Sửa đổi, bổ sung Điều 18 như sau: b) Sửa đổi, bổ sung điểm d, đ khoản	Thống nhất, đồng bộ với Luật Tổ chức tòa án nhân dân, Luật Tổ chức

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
Nhà nước ... 2. Cơ quan, tổ chức nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở địa phương được quy định như sau: ... d) Cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; tổ chức trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp của trung ương được tổ chức, hoạt động theo ngành dọc ở cấp tỉnh, cấp huyện; doanh nghiệp nhà nước do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập; đ) Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã. Ủy ban nhân dân cấp xã làm đầu mối		2 như sau: “d) Cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Tòa án nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện <i>Tòa án nhân dân khu vực</i>; Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện <i>Viện kiểm sát nhân dân khu vực</i>; tổ chức trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh <i>do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập</i>; doanh nghiệp nhà nước do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp theo ngành dọc <i>tại một đơn vị hành chính cấp tỉnh</i>; đ) Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã, <i>cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã</i>.”	viện kiểm sát nhân dân, theo đó, không còn TAND cấp cao, VKSND cấp huyện, thay bằng TAND, VKSND khu vực; đồng thời thống nhất, đồng bộ quy định không còn cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp của trung ương được tổ chức, hoạt động theo ngành dọc ở cấp huyện.

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
nộp hồ sơ, tài liệu lưu trữ của các cơ quan quy định tại điểm này;			
Điều 18. Cơ quan, tổ chức nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ lịch sử của Nhà nước ... 3. Trường hợp cần thiết, Thủ tướng Chính phủ quyết định cơ quan, tổ chức khác của Nhà nước không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ lịch sử của Nhà nước.	Điều 14 Nghị định số 128/2025/NĐ-CP quy định: Điều 14. Phân cấp nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác văn thư, lưu trữ nhà nước 1. Nhiệm vụ, quyền hạn quyết định cơ quan, tổ chức khác của Nhà nước không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 18 của Luật Lưu trữ nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở trung ương do Bộ trưởng Bộ Nội vụ thực hiện. 2. Nhiệm vụ, quyền hạn quyết định cơ quan, tổ chức khác của Nhà nước không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Lưu trữ nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ lịch sử của	c) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau: “3. Trường hợp cần thiết, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quyết định cơ quan, tổ chức khác không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở trung ương. Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cơ quan, tổ chức khác không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở địa phương.”.	Thống nhất, đồng bộ quy định về phân cấp tại Nghị định 128/2025/NQ-CP trước thời điểm Nghị định hết hiệu lực ngày 01/3/2027.

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
	Nhà nước ở địa phương do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện.		
Điều 53. Các hoạt động dịch vụ lưu trữ 1. Các hoạt động dịch vụ lưu trữ bao gồm: a) Kinh doanh hạ tầng kỹ thuật để bảo quản hồ sơ, tài liệu lưu trữ giấy, tài liệu lưu trữ trên vật mang tin khác; b) Kinh doanh hạ tầng kỹ thuật để lưu trữ hồ sơ, tài liệu lưu trữ số và cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ; c) Số hóa, tạo lập, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ; d) Tu bổ, khử trùng, khử axit, vệ sinh tài liệu, kho lưu trữ tài liệu; đ) Tư vấn nghiệp vụ lưu trữ. 2. Hoạt động kinh doanh dịch vụ lưu trữ quy định tại khoản 1 Điều này thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.	- Luật Đầu tư và Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP không quy định kinh doanh dịch vụ lưu trữ là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện. - Phụ lục I.4 Nghị quyết 66.18/2026/NQ-CP quy định: 1. Hoạt động dịch vụ lưu trữ quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5 và 6 Điều 53 Luật Lưu trữ số 33/2024/QH15 được thực hiện như sau: 1. Tổ chức kinh doanh dịch vụ lưu trữ quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 53 Luật Lưu trữ số 33/2024/QH15 phải đáp ứng quy định của pháp luật về lưu trữ và pháp luật khác có liên quan. 2. Cá nhân phụ trách kỹ	Điều 53. Các hoạt động dịch vụ lưu trữ 1. Các hoạt động dịch vụ lưu trữ bao gồm: a) Kinh doanh hạ tầng kỹ thuật để bảo quản hồ sơ, tài liệu lưu trữ giấy, tài liệu lưu trữ trên vật mang tin khác; b) Kinh doanh hạ tầng kỹ thuật để lưu trữ hồ sơ, tài liệu lưu trữ số và cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ; c) Số hóa, tạo lập, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ; d) Tu bổ, khử trùng, khử axit, vệ sinh tài liệu, kho lưu trữ tài liệu; đ) Tư vấn nghiệp vụ lưu trữ. 2. Hoạt động kinh doanh dịch vụ lưu trữ quy định tại khoản 1 Điều này thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.	Thông nhất, đồng bộ với quy định của Luật Đầu tư; Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP, Nghị quyết 66.18/2026/NQ-CP đối với ngành nghề kinh doanh dịch vụ lưu trữ (không còn là ngành nghề kinh doanh có điều kiện) trước thời điểm 02 Nghị quyết này hết hiệu lực ngày 01/3/2027.

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
3. Tổ chức đầu tư kinh doanh dịch vụ lưu trữ quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này phải đáp ứng các điều kiện sau đây: a) Là doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; b) Có cơ sở vật chất, nhân lực phù hợp để thực hiện hoạt động dịch vụ lưu trữ; cá nhân phụ trách kỹ thuật, nghiệp vụ lưu trữ phải có Chứng chỉ hành nghề lưu trữ. 4. Tổ chức đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 3 Điều này được cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về lưu trữ nơi đặt trụ sở cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trữ. 5. Cá nhân phụ trách kỹ thuật, nghiệp vụ lưu trữ tại tổ chức kinh doanh dịch vụ lưu trữ quy định tại các điểm c, d và đ khoản 1 Điều này, cá nhân độc lập kinh doanh dịch vụ lưu trữ phải có Chứng chỉ hành nghề lưu trữ.	thuật, nghiệp vụ lưu trữ tại tổ chức kinh doanh dịch vụ lưu trữ và cá nhân độc lập kinh doanh dịch vụ lưu trữ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 53 Luật Lưu trữ số 33/2024/QH15 phải được đào tạo trình độ cao đẳng trở lên một trong những ngành sau: văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ học, quản trị văn phòng, khoa học dữ liệu, quản trị cơ sở dữ liệu, mạng máy tính và truyền thông dữ liệu, kỹ thuật phần mềm, hệ thống thông tin, trí tuệ nhân tạo, công nghệ thông tin, an toàn thông tin, quản lý công nghệ thông tin, quản lý hệ thống thông tin. 3. Cá nhân phụ trách kỹ thuật, nghiệp vụ lưu trữ tại tổ chức kinh doanh dịch vụ lưu trữ và cá nhân độc lập kinh doanh dịch vụ lưu trữ quy định tại điểm d khoản 1	3. Tổ chức đầu tư kinh doanh dịch vụ lưu trữ quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này phải đáp ứng các điều kiện sau đây: a) Là doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; b) Có cơ sở vật chất, nhân lực phù hợp để thực hiện hoạt động dịch vụ lưu trữ; cá nhân phụ trách kỹ thuật, nghiệp vụ lưu trữ phải có Chứng chỉ hành nghề lưu trữ. 4. Tổ chức đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 3 Điều này được cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về lưu trữ nơi đặt trụ sở cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trữ. 5. Cá nhân phụ trách kỹ thuật, nghiệp vụ lưu trữ tại tổ chức kinh doanh dịch vụ lưu trữ quy định tại các điểm c, d và đ khoản 1 Điều này, cá nhân độc lập kinh doanh dịch vụ lưu trữ phải có Chứng chỉ hành nghề lưu trữ.	

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
6. Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều này và quy định trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trữ.	Điều 53 Luật Lưu trữ số 33/2024/QH15 phải được đào tạo trình độ cao đẳng trở lên một trong những ngành sau: văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ học, sinh học, hóa học. 4. Cá nhân phụ trách kỹ thuật, nghiệp vụ lưu trữ tại tổ chức kinh doanh dịch vụ lưu trữ và cá nhân độc lập kinh doanh dịch vụ lưu trữ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 53 Luật Lưu trữ số 33/2024/QH15 phải được đào tạo trình độ cao đẳng trở lên một trong những ngành phù hợp với lĩnh vực nghiệp vụ tư vấn: văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ học, quản trị văn phòng, khoa học dữ liệu, quản trị cơ sở dữ liệu, mạng máy tính và truyền thông dữ liệu, kỹ thuật phần mềm, hệ thống thông tin, trí tuệ nhân tạo, công nghệ thông tin, an toàn	6. Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều này và quy định trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trữ. <i>2. Tổ chức kinh doanh dịch vụ lưu trữ quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều này phải đáp ứng quy định của pháp luật về lưu trữ và pháp luật khác có liên quan.</i> <i>3. Cá nhân phụ trách kỹ thuật, nghiệp vụ lưu trữ tại tổ chức kinh doanh dịch vụ lưu trữ và cá nhân độc lập kinh doanh dịch vụ lưu trữ quy định tại điểm c khoản 1 Điều này phải có trình độ đào tạo đại học trở lên một trong những ngành sau: văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ học, quản trị văn phòng, khoa học dữ liệu, quản trị cơ sở dữ liệu, mạng máy tính và truyền thông dữ liệu, kỹ thuật phần mềm, hệ thống thông tin, trí tuệ nhân tạo, công nghệ thông tin, an toàn thông tin, quản lý công nghệ thông tin, quản lý hệ thống thông tin.</i> <i>4. Cá nhân phụ trách kỹ thuật, nghiệp vụ lưu trữ tại tổ chức kinh</i>

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
	thông tin, quản lý công nghệ thông tin, quản lý hệ thống thông tin, sinh học, hóa học.	doanh dịch vụ lưu trữ và cá nhân độc lập kinh doanh dịch vụ lưu trữ quy định tại điểm d khoản 1 Điều này phải có trình độ đào tạo cao đẳng trở lên một trong những ngành sau: văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ học, sinh học, hóa học. 5. Cá nhân phụ trách kỹ thuật, nghiệp vụ lưu trữ tại tổ chức kinh doanh dịch vụ lưu trữ và cá nhân độc lập kinh doanh dịch vụ lưu trữ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều này phải có trình độ đào tạo cao đẳng trở lên một trong những ngành phù hợp với lĩnh vực nghiệp vụ tư vấn: văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ học, quản trị văn phòng, khoa học dữ liệu, quản trị cơ sở dữ liệu, mạng máy tính và truyền thông dữ liệu, kỹ thuật phần mềm, hệ thống thông tin, trí tuệ nhân tạo, công nghệ thông tin, an toàn thông tin, quản lý công nghệ thông tin, quản lý hệ thống thông tin, sinh học, hóa học.	
Điều 55. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân	Phụ lục I.4 Nghị quyết quy 66.18/2026/NQ-CP	3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 55 như sau:	- Thống nhất quy định Bộ Nội vụ không có

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
1. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về lưu trữ đối với hoạt động dịch vụ lưu trữ được quy định như sau: a) Bộ Nội vụ hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về hoạt động dịch vụ lưu trữ trong phạm vi cả nước; cấp, cấp lại, thu hồi Chứng chỉ hành nghề lưu trữ; giải quyết khiếu nại, tố cáo về hoạt động dịch vụ lưu trữ theo quy định của pháp luật; b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về hoạt động dịch vụ lưu trữ theo thẩm quyền quản lý; giải quyết khiếu nại, tố cáo về hoạt động dịch vụ lưu trữ theo quy định của pháp luật.	định: II. Trách nhiệm của Bộ Nội vụ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 55 Luật Lưu trữ số 33/2024/QH15 Bộ Nội vụ hướng dẫn, kiểm tra về hoạt động dịch vụ lưu trữ trong phạm vi cả nước; giải quyết khiếu nại, tố cáo về hoạt động dịch vụ lưu trữ theo quy định của pháp luật.	“1. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về lưu trữ đối với hoạt động dịch vụ lưu trữ được quy định như sau: a) Bộ Nội vụ hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về hoạt động dịch vụ lưu trữ trong phạm vi cả nước; cấp, cấp lại, thu hồi Chứng chỉ hành nghề lưu trữ; giải quyết khiếu nại, tố cáo về hoạt động dịch vụ lưu trữ theo quy định của pháp luật; b) <i>Chủ tịch</i> Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về hoạt động dịch vụ lưu trữ theo thẩm quyền quản lý; giải quyết khiếu nại, tố cáo về hoạt động dịch vụ lưu trữ theo quy định của pháp luật.”.	chức năng thanh tra - Thống nhất, đồng bộ với quy định của Nghị quyết 66.18/2026/NQ-CP trước thời điểm Nghị quyết này hết hiệu lực ngày 01/3/2027. - Bãi bỏ “cấp huyện”; bổ sung thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; đồng thời bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.
Điều 65. Quy định chuyển tiếp 1. Kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành: ... d) Tổ chức, cá nhân đủ điều kiện thực hiện dịch vụ chính lý tài liệu	Phụ lục I.4 Nghị quyết 66.18/2026/NQ-CP quy định: III. Quy định chuyển tiếp tại điểm d khoản 1 Điều 65 Luật Lưu trữ số 33/2024/QH15	4. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 65 như sau: a) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 như sau: “d) Tổ chức, cá nhân đủ điều kiện thực hiện dịch vụ chính lý tài liệu theo quy định của Luật Lưu trữ số	Thống nhất, đồng bộ với quy định của Nghị quyết 66.18/2026/NQ-CP trước thời điểm Nghị quyết này hết hiệu lực ngày 01/3/2027.

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
theo quy định của Luật Lưu trữ số 01/2011/QH13 và tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ tư vấn nghiệp vụ lưu trữ theo quy định của Luật này được thực hiện việc chỉnh lý, xác định giá trị tài liệu quy định tại các điểm a, b và c khoản này;	01/2011/QH13 và Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ tư vấn nghiệp vụ lưu trữ theo quy định tại Luật này được thực hiện việc chỉnh lý, xác định giá trị tài liệu quy định tại các điểm a, b và c khoản này;”.	
	b) Bổ sung khoản 7 vào sau khoản 6 như sau: <i>“7. Việc hủy tài liệu lưu trữ của các cơ quan, tổ chức thuộc trường hợp nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ lịch sử của nhà nước nhưng đã kết thúc hoạt động do người đứng đầu cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý tài liệu quyết định sau khi có ý kiến thẩm định của cơ quan có thẩm quyền:</i> <i>a) Cơ quan có thẩm quyền của Đảng thẩm định tài liệu lưu trữ hết giá trị của cơ quan, tổ chức thuộc trường hợp nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ lịch sử của Đảng;</i>	Căn cứ đề xuất: từ thực tiễn quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đã tác động đến công tác lưu trữ. Cụ thể: từ ngày 01/4/2026, 05 cơ quan thuộc Chính phủ chuyển thành đơn vị sự nghiệp của Ban Chấp hành Trung ương Đảng gồm: Đài Truyền hình Việt Nam; Đài Tiếng nói Việt Nam; Thông tấn xã Việt Nam; Viện Hàn lâm Khoa học xã hội

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
		b) Cơ quan tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ thực hiện quản lý nhà nước về lưu trữ thẩm định tài liệu lưu trữ hết giá trị của cơ quan, tổ chức thuộc trường hợp nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ lịch sử của nhà nước ở trung ương; c) Cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về lưu trữ thẩm định tài liệu lưu trữ hết giá trị của cơ quan, tổ chức thuộc trường hợp nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ lịch sử của nhà nước ở cấp tỉnh.”.	Việt Nam; Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Các cơ quan này từ ngày 30/3/2026 trở về trước trường hợp nộp hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ lịch sử của nhà nước ở trung ương. Từ ngày 01/4/2026 trở đi các cơ quan này thuộc trường hợp nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ lịch sử của Đảng ở Trung ương. Sau sắp xếp tổ chức bộ máy, hình thành mô hình cơ quan, tổ chức chuyên môn của trung ương hoạt động theo khu vực được hình thành Chi cục Thuế khu vực, Kho bạc Nhà nước khu vực, Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực,.... Luật Lưu trữ năm 2024

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
			chưa có quy định về cơ quan có thẩm quyền thẩm định hủy tài liệu lưu trữ trong các trường hợp nêu trên. Từ đó gây khó khăn cho các cơ quan, tổ chức trong quá trình triển khai thực hiện. Hiện nay, có nhiều văn bản gửi về Bộ Nội vụ đề nghị hướng dẫn nội dung này để giúp các cơ quan, tổ chức có căn cứ pháp lý trong việc tiêu hủy tài liệu. Việc hủy tài liệu lưu trữ hết thời hạn, tài liệu lưu trữ trùng lặp giúp các cơ quan, tổ chức tối ưu hóa tài liệu trong phong, loại hủy tài liệu hết giá trị, tập trung kho tàng, trang thiết bị để bảo quản tài liệu có thời hạn lưu trữ vĩnh viễn chưa đến hạn nộp lưu và tài liệu lưu trữ bảo quản có

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
			thời hạn
Điều 10. Thẩm quyền quản lý tài liệu lưu trữ và cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ ... 4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý tài liệu lưu trữ tại lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở cấp tỉnh; cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ quy định tại điểm b và điểm c khoản 3 Điều 9 của Luật này và cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ của hội quần chúng ở địa phương do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ. 5. Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước, hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ quản lý và lưu trữ tài liệu lưu trữ, cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ tại lưu trữ hiện hành và tài liệu lưu trữ khác theo quy định của luật có liên quan. Điều 11. Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ ...	- Luật Đầu tư và Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP không quy định kinh doanh dịch vụ lưu trữ là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện. - Phụ lục I.4 Nghị quyết 66.18/2026/NQ-CP quy định: I. Không thực hiện các quy định về 1. Chứng chỉ hành nghề lưu trữ quy định tại Điều 56 Luật Lưu trữ số 33/2024/QH15. 2. Lệ phí cấp Chứng chỉ hành nghề lưu trữ quy định tại khoản 2 Điều 63 Luật Lưu trữ số 33/2024/QH15. 3. Quy định chuyển tiếp tại khoản 4 Điều 43 Nghị định số 113/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của	5. Thay thế, bãi bỏ một số cụm từ tại một số điểm, khoản, điều như sau: a) Bãi bỏ cụm từ “hội quần chúng ở địa phương do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ” tại khoản 4 Điều 10; bãi bỏ cụm từ “hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ” tại khoản 5 Điều 10; b) Bãi bỏ cụm từ “cơ quan thuộc Chính phủ” tại khoản 2 Điều 11, điểm đ khoản 1 Điều 18; c) Bãi bỏ cụm từ “trừ đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh” tại điểm đ khoản 1 Điều 18. d) Bãi bỏ điểm e khoản 1, điểm c, e khoản 2 Điều 18, Điều 56, Điều 63, khoản 5 Điều 65.	- Thống nhất, đồng bộ quy định Luật Tổ chức chính quyền địa phương về việc không có HĐND, UBND cấp huyện; với Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về hội quần chúng - Thống nhất, đồng bộ với quy định của Luật Đầu tư; Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP, Nghị quyết 66.18/2026/NQ-CP về việc bỏ “chứng chỉ hành nghề lưu trữ” trước thời điểm 02 Nghị quyết này hết hiệu lực ngày 01/3/2027

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
2. Người đứng đầu Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội, cơ quan khác ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ của Bộ, ngành, địa phương; cập nhật cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ Phòng lưu trữ Nhà nước Việt Nam. Điều 18. Cơ quan, tổ chức nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ lịch sử của Nhà nước 1. Cơ quan, tổ chức nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở trung ương được quy định như sau: ... đ) Doanh nghiệp nhà nước do Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quyết định thành lập; đơn vị sự nghiệp công lập do	Luật Lưu trữ (Nghị định số 113/2025/NĐ-CP). 4. Mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp Chứng chỉ hành nghề lưu trữ quy định tại Thông tư số 15/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, trừ đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Điểm e khoản 1 Điều 18: e) Hội quần chúng ở trung ương do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ. - Điểm c, e khoản 2 Điều 18: c) Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện. e) Hội quần chúng ở địa phương do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ. - Điều 56: Điều 56. Chứng chỉ hành nghề lưu trữ 1. Chứng chỉ hành nghề lưu trữ được cấp cho cá nhân có đủ trình độ chuyên môn và các điều kiện theo quy định của pháp luật để thực hiện kinh doanh dịch vụ lưu trữ.		

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
2. Cá nhân được cấp Chứng chỉ hành nghề lưu trữ có quyền và nghĩa vụ sau đây: a) Được hành nghề trên phạm vi toàn quốc theo quy định của pháp luật; b) Tuân thủ quy định của pháp luật về lưu trữ và quy định khác của pháp luật có liên quan; tuân thủ đạo đức nghề nghiệp; c) Không được cho người khác thuê, mượn, sử dụng Chứng chỉ hành nghề được cấp để hành nghề lưu trữ; d) Xuất trình Chứng chỉ hành nghề và chấp hành các yêu cầu về thanh tra, kiểm tra khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu. 3. Điều kiện được cấp Chứng chỉ hành nghề lưu trữ bao gồm: a) Là công dân Việt Nam; b) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; c) Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên phù hợp với hoạt động dịch vụ lưu trữ và đạt yêu cầu kiểm tra		

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
ng nghiệp vụ do Bộ Nội vụ tổ chức. Trường hợp có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành lưu trữ thì chỉ cần đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a và điểm b khoản này. 4. Người thuộc một trong các trường hợp sau đây không được cấp Chứng chỉ hành nghề lưu trữ: a) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; b) Đang chấp hành hình phạt tù; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; c) Đã bị kết án về một trong các tội liên quan đến an ninh quốc gia; tội cố ý làm lộ bí mật nhà nước; tội chiếm đoạt, mua bán hoặc tiêu hủy tài liệu bí mật nhà nước. 5. Chứng chỉ hành nghề lưu trữ được cấp lại trong các trường hợp sau đây: a) Chứng chỉ hành nghề lưu trữ bị hỏng hoặc bị mất;			

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
b) Thay đổi thông tin cá nhân trên Chứng chỉ hành nghề lưu trữ. 6. Chứng chỉ hành nghề lưu trữ bị thu hồi trong trường hợp sau đây: a) Không đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 3 Điều này; b) Thuộc trường hợp không được cấp Chứng chỉ hành nghề lưu trữ quy định tại khoản 4 Điều này. 7. Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định việc kiểm tra nghiệp vụ lưu trữ; quy định chi tiết việc cấp, cấp lại, thu hồi Chứng chỉ hành nghề lưu trữ.		
Điều 63. Sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật có liên quan 1. Bổ sung ngành, nghề số thứ tự 229 vào sau số thứ tự 228 thuộc Phụ lục IV về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện ban hành kèm theo Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 72/2020/QH14, Luật số 03/2022/QH15, Luật số		

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH			DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
05/2022/QH15, Luật số 08/2022/QH15, Luật số 09/2022/QH15, Luật số 20/2023/QH15, Luật số 26/2023/QH15, Luật số 27/2023/QH15, Luật số 28/2023/QH15 và Luật số 31/2024/QH15 như sau:				
229	Kinh doanh dịch vụ lưu trữ			
2. Bổ sung số thứ tự 10 vào sau số thứ tự 09 mục V phần B của Phụ lục số 01 về Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 09/2017/QH14, Luật số 23/2018/QH14, Luật số 72/2020/QH14, Luật số 16/2023/QH15, Luật số 20/2023/QH15 và Luật số 24/2023/QH15 như sau:				
10	Lệ phí cấp Chứng chỉ hành nghề lưu trữ	Bộ Tài chính		

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
Điều 65. Quy định chuyển tiếp ... 5. Chứng chỉ hành nghề lưu trữ được cấp theo quy định của Luật Lưu trữ số 01/2011/QH13 được tiếp tục sử dụng đến khi hết thời hạn ghi trên Chứng chỉ.			
3. LUẬT BÌNH ĐẲNG GIỚI			
Điều 9. Cơ quan quản lý nhà nước về bình đẳng giới ... 2. Bộ hoặc cơ quan ngang bộ được Chính phủ phân công chủ trì chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về bình đẳng giới.		Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bình đẳng giới 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9 như sau: “2. <i>Bộ Nội vụ</i> chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về bình đẳng giới; là cơ quan thường trực công tác phối hợp liên ngành về bình đẳng giới.”.	Thống nhất, đồng bộ nhiệm vụ quản lý nhà nước lĩnh vực bình đẳng giới của Bộ Nội vụ
Điều 25. Trách nhiệm của Chính phủ 1. Ban hành chiến lược, chính sách, mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới; hằng năm báo cáo Quốc hội về việc	Điều 13 Nghị định số 128/2025/NĐ-CP quy định: Điều 13. Phân quyền nhiệm vụ quản lý nhà	2. Sửa đổi, bổ sung Điều 25 như sau: “Điều 25. Trách nhiệm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 1. Ban hành chiến lược, chính sách, mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới;	Thống nhất, đồng bộ quy định về phân cấp tại Nghị định 128/2025/NQ-CP trước thời điểm Nghị định hết hiệu lực ngày

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới. 2. Trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật về bình đẳng giới. 3. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền. 4. Tổ chức thực hiện pháp luật về bình đẳng giới; chỉ đạo, tổ chức công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới. 5. Công bố chính thức các thông tin quốc gia về bình đẳng giới; quy định và chỉ đạo thực hiện tiêu chí phân loại giới tính trong số liệu thông tin thống kê nhà nước. 6. Phối hợp với Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam và chỉ đạo các cơ quan hữu quan trong việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức	nước về bình đẳng giới 1. Nhiệm vụ, quyền hạn về ban hành chiến lược, mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới và báo cáo Quốc hội hằng năm về việc thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới theo quy định tại khoản 1 Điều 25 của Luật Bình đẳng giới do Thủ tướng Chính phủ thực hiện. 2. Nhiệm vụ, quyền hạn về quy định và thực hiện tiêu chí phân loại giới tính trong số liệu thông tin thống kê nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 25 của Luật Bình đẳng giới do Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện.	hàng năm báo cáo Quốc hội về việc thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới. 1. Trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật về bình đẳng giới. 2. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền. 3. Tổ chức thực hiện pháp luật về bình đẳng giới; chỉ đạo, tổ chức công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới. 4. Phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và chỉ đạo các cơ quan hữu quan trong việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức của nhân dân về bình đẳng giới. 5. Công bố chính thức các thông tin quốc gia về bình đẳng giới; quy định và chỉ đạo thực hiện tiêu chí phân 01/3/2027.

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
của nhân dân về bình đẳng giới.		loại giới tính trong số liệu thông tin thống kê nhà nước. 5. Thủ tướng Chính phủ ban hành chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án về bình đẳng giới; định kỳ 02 năm một lần hoặc đột xuất báo cáo Quốc hội về việc thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới về việc thực hiện pháp luật, chính sách về bình đẳng giới.”.	
Điều 26. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về bình đẳng giới 1. Xây dựng và trình Chính phủ ban hành chiến lược, chính sách, mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới. 2. Xây dựng và trình Chính phủ ban hành hoặc ban hành, hướng dẫn theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật về bình đẳng giới. 3. Tham gia đánh giá việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. 4. Tổng kết, báo cáo Chính phủ việc		3. Sửa đổi, bổ sung Điều 26 như sau: “Điều 26. Trách nhiệm của Bộ Nội vụ trong quản lý nhà nước về bình đẳng giới 1. Xây dựng và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án về bình đẳng giới. 2. Xây dựng và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc ban hành, hướng dẫn theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật về bình đẳng giới. 3. Tham gia đánh giá việc lồng ghép	- Thực hiện Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tỉnh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả (được Bộ Chính trị, Ban Bí thư phê duyệt tại Kết luận số 134-KL/TW ngày 28/3/2025). Hiện nay, không tổ chức thanh tra ở các Bộ (trừ một số bộ đặc thù) vì vậy, Bộ Nội vụ không có chức năng thanh tra. - Theo quy định tại khoản 3, Điều 14 Luật

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới. 5. Chủ trì phối hợp với bộ, cơ quan ngang bộ trong quản lý nhà nước về bình đẳng giới. 6. Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo về bình đẳng giới.		vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. 4. Tổng kết, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ <i>việc thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới</i> việc thực hiện các chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án về bình đẳng giới. 5. Chủ trì phối hợp với bộ, cơ quan ngang bộ trong quản lý nhà nước về bình đẳng giới. 6. Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo về bình đẳng giới. 7. <i>Công bố chính thức các thông tin quốc gia về bình đẳng giới; quy định và chỉ đạo thực hiện tiêu chí phân loại giới tính trong số liệu thông tin thống kê nhà nước.”.</i>	sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thống kê (Luật số 138/2025/QH15) thì Hệ thống chỉ tiêu thống kê nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, nhiều địa phương, nhiều vùng là một hệ thống chỉ tiêu thống kê bộ, ngành do bộ, ngành được giao phụ trách ban hành. Hiện tại, chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực bình đẳng giới được giao về Bộ Nội vụ. Do đó, việc ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới của quốc gia thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.
Điều 29. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên 1. Tham gia xây dựng chính sách, pháp luật và tham gia quản lý nhà		4. Sửa đổi, bổ sung Điều 29 như sau: “Điều 29. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên 1. Tham gia xây dựng chính sách,	Theo quy định của Luật Mặt trận Tổ quốc năm 2025 thì Mặt trận Tổ quốc không tham gia quản lý nhà nước; bổ

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
nước về bình đẳng giới theo quy định của pháp luật. 2. Bảo đảm bình đẳng giới trong tổ chức. 3. Tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật bình đẳng giới. 4. Tuyên truyền, vận động nhân dân, hội viên, đoàn viên thực hiện bình đẳng giới.		pháp luật và tham gia quản lý nhà nước về bình đẳng giới theo quy định của pháp luật, phản biện xã hội đối với chính sách, pháp luật về bình đẳng giới theo quy định của pháp luật. 2. Bảo đảm bình đẳng giới trong tổ chức. 3. Tham gia giám sát và <i>phản biện xã hội</i> việc thực hiện pháp luật bình đẳng giới. 4. Tuyên truyền, vận động nhân dân, hội viên, đoàn viên thực hiện bình đẳng giới.”.	sung thêm quyền “phản biện xã hội”
Điều 35. Thanh tra việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới 1. Cơ quan quản lý nhà nước về bình đẳng giới thực hiện chức năng thanh tra về bình đẳng giới. 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của thanh tra về bình đẳng giới bao gồm: a) Thanh tra việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới; b) Thanh tra việc thực hiện chương		5. Sửa đổi, bổ sung Điều 35 như sau: “Điều 35. Thanh tra việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới 1. Cơ quan quản lý nhà nước về bình đẳng giới thực hiện chức năng thanh tra về bình đẳng giới. 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của thanh tra về bình đẳng giới bao gồm: a) Thanh tra việc thực hiện pháp luật	- Cơ quan quản lý nhà nước về bình đẳng giới không còn thực hiện chức năng thanh tra. - Theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2025 thì cơ quan thanh tra không có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
trình mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới, các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới; c) Thực hiện nhiệm vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo về bình đẳng giới theo quy định của Luật này và pháp luật về khiếu nại, tố cáo; d) Xử lý vi phạm pháp luật về bình đẳng giới theo quy định của pháp luật xử lý vi phạm hành chính; đ) Kiến nghị các biện pháp bảo đảm thi hành pháp luật về bình đẳng giới; đề nghị sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về bình đẳng giới; e) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.		về bình đẳng giới; b) Thanh tra việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới, các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới; c) Thực hiện nhiệm vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo về bình đẳng giới theo quy định của Luật này và pháp luật về khiếu nại, tố cáo; d) Xử lý vi phạm pháp luật về bình đẳng giới theo quy định của pháp luật xử lý vi phạm hành chính; đ) Kiến nghị các biện pháp bảo đảm thi hành pháp luật về bình đẳng giới; đề nghị sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về bình đẳng giới; e) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật. <i>1. Cơ quan thanh tra theo quy định của Luật Thanh tra thực hiện chức năng thanh tra về bình đẳng giới.</i> <i>2. Nhiệm vụ, quyền hạn của thanh tra về bình đẳng giới theo quy định của Luật Thanh tra và các quy định</i>	chính.

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
		<i>của pháp luật có liên quan.”.</i>	
4. LUẬT HOẠT ĐỘNG CHỦ THẬP ĐỎ			
Điều 7. Hoạt động chủ thập đỏ về cứu trợ khẩn cấp và trợ giúp nhân đạo ... b) Trong trường hợp trợ giúp nhân đạo thì các đối tượng nhận tiền, hiện vật cứu trợ được xác định trên cơ sở bình xét công khai, dân chủ của cộng đồng và xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, <u>thị trấn</u> (sau đây gọi chung là cấp xã) hoặc cơ sở bảo trợ xã hội nơi đối tượng đang được nuôi dưỡng.		2. Thay thế, bãi bỏ một số từ, cụm từ tại một số điểm, khoản, điều như sau: a) Thay thế cụm từ “thị trấn” bằng cụm từ “đặc khu” tại điểm b khoản 3 Điều 7;	Thông nhất, đồng bộ với Luật Tổ chức chính quyền địa phương về đơn vị hành chính cấp xã
Điều 30. Cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động chủ thập đỏ 1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về hoạt động chủ thập đỏ 2. Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động chủ thập đỏ. 3. Bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm		2. Sửa đổi, bổ sung Điều 30 như sau: “Điều 30. Cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động chủ thập đỏ 1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về hoạt động chủ thập đỏ. 2. <i>Bộ Y tế</i> chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà	Chuyển giao chức năng, thẩm quyền, nhiệm vụ quản lý nhà nước lĩnh vực hoạt động chủ thập đỏ từ Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (nay hợp nhất với Bộ Nội vụ) sang Bộ Y tế

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Bộ Nội vụ thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động chữ thập đỏ. 4. Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình quản lý hoạt động chữ thập đỏ ở địa phương.		nước về hoạt động chữ thập đỏ. 3. Bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với <i>Bộ Y tế</i> thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động chữ thập đỏ. 4. Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình quản lý hoạt động chữ thập đỏ ở địa phương.”.	
Điều 31. Trách nhiệm của Bộ Nội vụ 1. Xây dựng và trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động chữ thập đỏ. 2. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về hoạt động chữ thập đỏ; thực hiện công tác thống kê, báo cáo về hoạt động chữ thập đỏ.		3. Sửa đổi, bổ sung Điều 31 như sau: “Điều 31. Trách nhiệm của Bộ Y tế 1. Xây dựng và trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động chữ thập đỏ. 2. Kiểm tra việc thực hiện pháp luật về hoạt động chữ thập đỏ; thực hiện công tác thống kê, báo cáo về hoạt động chữ thập đỏ.”.	Chuyển giao chức năng, thẩm quyền, nhiệm vụ quản lý nhà nước lĩnh vực hoạt động chữ thập đỏ từ Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (nay hợp nhất với Bộ Nội vụ) sang Bộ Y tế
Điều 32. Trách nhiệm của các bộ 1. Bộ Lao động – Thương binh và		4. Sửa đổi, bổ sung Điều 32 như sau: “Điều 32. Trách nhiệm của các bộ	Thống nhất, đồng bộ quy định về tổ chức bộ máy hiện hành theo quy

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
Xã hội hướng dẫn hoạt động chữ thập đỏ về cứu trợ khẩn cấp, trợ giúp nhân đạo, tìm kiếm tin tức thân nhân thất lạc do chiến tranh, thiên tai, thảm họa. 2. Bộ Y tế hướng dẫn hoạt động chữ thập đỏ về chăm sóc sức khỏe, sơ cấp cứu ban đầu, hiến máu nhân đạo, hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác. 3. Bộ Tài chính hướng dẫn việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn lực, hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho hoạt động chữ thập đỏ. 4. Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng hướng dẫn hoạt động chữ thập đỏ về phòng ngừa, ứng phó thảm họa. 5. Bộ Ngoại giao hướng dẫn, hỗ trợ hợp tác quốc tế về hoạt động chữ thập đỏ. 6. Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác phát triển tổ chức và hoạt động chữ thập đỏ của thanh		1. <i>Bộ Y tế</i> hướng dẫn hoạt động chữ thập đỏ về cứu trợ khẩn cấp, trợ giúp nhân đạo, tìm kiếm tin tức thân nhân thất lạc do chiến tranh, thiên tai, thảm họa; chăm sóc sức khỏe, sơ cấp cứu ban đầu, hiến máu nhân đạo, hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác. 2. Bộ Tài chính hướng dẫn việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn lực, hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho hoạt động chữ thập đỏ. 3. <i>Bộ Nông nghiệp và Môi trường</i>, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng hướng dẫn hoạt động chữ thập đỏ về phòng ngừa, ứng phó thảm họa. 4. Bộ Ngoại giao hướng dẫn, hỗ trợ hợp tác quốc tế về hoạt động chữ thập đỏ. 5. Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác phát triển tổ chức và hoạt động chữ thập đỏ của thanh niên, thiếu niên trong trường học. 6. <i>Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</i> hướng dẫn công tác thông tin, tuyên	định tại Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15, theo đó, chuyển một số chức năng, nhiệm vụ của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sang Bộ Y tế; Bộ Thông tin và Truyền thông sang Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sang Bộ Nông nghiệp và Môi trường; bổ sung thẩm quyền <i>hướng công tác tìm kiếm tin tức thân nhân thất lạc do chiến tranh, thiên tai, thảm họa</i> cho Bộ Quốc phòng

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
niên, thiếu niên trong trường hợp. 7. Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn công tác thông tin, tuyên truyền về hoạt động chữ thập đỏ.		truyền về hoạt động chữ thập đỏ. <i>7. Bộ Quốc phòng hướng công tác tìm kiếm tin tức thân nhân thất lạc do chiến tranh, thiên tai, thảm họa.”.</i>	
5. LUẬT VIỆC LÀM			
Điều 27. Nội dung, tổ chức dịch vụ việc làm ... 4. Hoạt động kinh doanh dịch vụ việc làm theo phương thức thương mại điện tử chỉ được thực hiện bởi doanh nghiệp có giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm khi bảo đảm các điều kiện theo quy định của pháp luật về thương mại điện tử.	- Luật Đầu tư và Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP không quy định kinh doanh dịch vụ lưu trữ là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện. - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP quy định: C. LĨNH VỰC VIỆC LÀM I. Hoạt động kinh doanh dịch vụ việc làm theo phương thức thương mại điện tử theo quy định khoản 4 Điều 27 Luật Việc làm số 74/2025/QH15	Điều 5. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Việc làm 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 27 như sau: “4. Hoạt động kinh doanh dịch vụ việc làm theo phương thức thương mại điện tử chỉ được thực hiện bởi doanh nghiệp có giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm khi bảo đảm các điều kiện theo quy định của pháp luật về thương mại điện tử.”.	Thông nhất, đồng bộ việc cắt giảm điều kiện kinh doanh quy định của Luật Đầu tư, Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP, Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP đối với ngành nghề kinh doanh dịch vụ việc làm (không còn là ngành nghề kinh doanh có điều kiện) trước thời điểm Nghị quyết hết hiệu lực ngày 01/3/2027.

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
	Hoạt động kinh doanh dịch vụ việc làm theo phương thức thương mại điện tử chỉ được thực hiện bởi doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm khi bảo đảm các điều kiện theo quy định của pháp luật về thương mại điện tử.		
Điều 28. Doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm 1. Doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm là doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm. 2. Doanh nghiệp được cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm khi có cơ sở vật chất, nhân sự đáp ứng yêu cầu hoạt động dịch vụ việc làm, đã ký quỹ và phải duy trì các điều kiện này trong suốt quá trình hoạt động. 3. Doanh nghiệp hoạt động dịch vụ	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP quy định: II. Doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm theo quy định tại Điều 28 Luật Việc làm số 74/2025/QH15 1. Doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm là doanh nghiệp được thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và thực hiện thông báo cho cơ quan chuyên môn về việc làm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đặt trụ sở chính trước khi thực hiện hoạt	2. Sửa đổi, bổ sung Điều 28 như sau: “Điều 28. Doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm 1. Doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm là doanh nghiệp được thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm thực hiện thông báo cho cơ quan chuyên môn về việc làm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đặt trụ sở chính trước khi thực hiện hoạt động dịch vụ việc làm. 2. Doanh nghiệp được cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm khi có cơ	- Thống nhất với quy định tại Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP đối với ngành nghề kinh doanh dịch vụ việc làm (không còn là ngành nghề kinh doanh có điều kiện) trước thời điểm Nghị quyết hết hiệu lực ngày 01/3/2027, theo đó: - Bỏ quy định về được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm, bổ sung quy định thực hiện thông

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
việc làm được thành lập chi nhánh khi chi nhánh có cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu hoạt động dịch vụ việc làm và phải thực hiện thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đặt trụ sở chính trước khi thực hiện hoạt động dịch vụ việc làm. 4. Doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm tự định giá và thực hiện niêm yết giá dịch vụ việc làm theo quy định của pháp luật về giá. 5. Chính phủ quy định chi tiết khoản 2 và khoản 3 Điều này; quy định mẫu giấy phép, hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm.	động dịch vụ việc làm. 2. Doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm được thành lập chi nhánh và phải thực hiện thông báo cho cơ quan chuyên môn về việc làm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đặt trụ sở chính trước khi thực hiện hoạt động dịch vụ việc làm. 3. Doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm tự định giá và thực hiện niêm yết giá dịch vụ việc làm theo quy định của pháp luật về giá.	sở vật chất, nhân sự đáp ứng yêu cầu hoạt động dịch vụ việc làm, đã ký quỹ và phải duy trì các điều kiện này trong suốt quá trình hoạt động. 2. Doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm được thành lập chi nhánh khi chi nhánh có cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu hoạt động dịch vụ việc làm và phải thực hiện thông báo cho cơ quan chuyên môn về việc làm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đặt trụ sở chính trước khi thực hiện hoạt động dịch vụ việc làm. 3. Doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm tự định giá và thực hiện niêm yết giá dịch vụ việc làm theo quy định của pháp luật về giá. 4. Chính phủ quy định chi tiết <i>khoản 1 và khoản 2 Điều này; quy định mẫu giấy phép, hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm.</i>”.	báo cho cơ quan chuyên môn về việc làm; - Bỏ điều kiện quy định tại khoản 2. - Bỏ điều kiện đáp ứng về cơ sở vật chất của chi nhánh. - Bỏ quy định mẫu giấy phép, hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm. Quy định Chính phủ quy định chi tiết khoản 1, 2 Điều 28. Theo đó, cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 352/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về dịch vụ việc làm để quy định

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH		DỰ THẢO LUẬT	THUYẾT MINH
			chi tiết và hướng dẫn thi hành nội dung tại Điều 28 của Luật Việc làm
		Điều 6. Điều khoản thi hành Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2027 trừ nội dung quy định tại điểm a khoản 6 Điều 1 có hiệu lực thi hành từ ngày Quốc hội thông qua.	
		Điều 7. Quy định chuyển tiếp 1. Doanh nghiệp có Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động còn hiệu lực tiếp tục hoạt động cho thuê lại lao động sau ngày Luật này có hiệu lực thì không phải thực hiện thông báo hoạt động cho thuê lại lao động. 2. Doanh nghiệp có Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm còn hiệu lực tiếp tục hoạt động dịch vụ việc làm sau ngày Luật này có hiệu lực thì không phải thực hiện thông báo hoạt động dịch vụ việc làm.	Bổ sung quy định chuyển tiếp nhằm tránh khoảng trống pháp lý đối với ngành nghề cho thuê lại lao động, kinh doanh dịch vụ việc làm đã được bãi bỏ khỏi danh mục ngành nghề kinh doanh có điều kiện